TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:102/2020/QĐST-HNGĐ

Cần Giờ, ngày 24 tháng 7 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2xx/2xxx/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2xxx, giữa:

- Bà: Tạ Thị L, sinh năm 1987
- Ông: Lê Ngọc M, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: ấp H, xã L, huyện G, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tạ Thị L và ông Lê Ngọc M, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện G, Thành phố H vào ngày 20/10/2xxx, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 8x, quyển số 01/2xxx.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung tên là Lê Minh Kh, sinh ngày 05/9/2003. Khi ly hôn, thống nhất giao con cho bà L được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ

18 tuổi, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà L tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0xxxx ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện G, Thành phố H; bà L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ; - UBND nơi đăng ký kết hôn; - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Hồng Khanh